| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TIÊN PHƯỚC**<br>**TỈNH QUẢNG NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Bản án số: **03**/2020/HS-ST<br>Ngày 26-02-2020 | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trà Thị Thanh Thắm.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Bông;

2. Bà Võ Thị Trà Giang;

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Ngô Tấn Nhựt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:*** Ông Huỳnh Tấn Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

**Phạm Văn Th**, sinh ngày 16/02/1972, tại: Xã Tam Ngọc, Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 02, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm H và bà Võ Thị Th (*Đã chết*); Gia đình có 04 anh, chị em, bị cáo là con thứ hai, vợ Cao Thị Thu H, đã ly hôn năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/8/1990 có hành vi gây rối trật tự công cộng, chống người thi hành công vụ bị Tòa án nhân dân Quảng Nam - Đà Nẵng xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Ngày 21/7/1991 có hành vi gây rối trật tự công cộng bị Tòa án nhân dân Quảng Nam- Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù, tổng hợp hình phạt là 60 tháng tù.

Ngày 12/3/2012 có hành vi đánh bạc và gá bạc bị Tòa án nhân dân quận 9

thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù và phạt tiền 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng y*).

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 01/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 30/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước. Bị cáo có mặt.

- *Bị hại*: Huỳnh Văn Gi, sinh năm: 1985, địa chỉ: Thôn 06, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Bà Trần Thị A, sinh năm: 1972, địa chỉ: Thôn 02, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Anh Trần Văn T, địa chỉ: Thôn 01, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam, đều vắng mặt;

+ Ông Nguyên Th, sinh năm 1964; Ông Nguyễn Hải L, sinh năm 1987, địa chỉ: Thôn 01, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam, đều có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ, ngày 19/8/2019 Phạm Văn Th điều khiển xe môtô đến nhà ông Nguyên Th, thôn 02, xã T để uống rượu. Tại đây Phạm Văn Th cùng với ông Th, Võ Văn H và Huỳnh Văn Gi đã uống hết 2 lít rượu thì đi nghỉ. Lúc này, ông Th và Huỳnh Văn Gi nằm ngủ còn Võ Văn H và Phạm Văn Th đi về nhà. Đến khoảng 14 giờ 30 phút, Đinh Văn H gọi điện cho Phạm Văn Th nói Th đến nhà để lấy tiền do em trai của Th gửi về, Phạm Văn Th đi đến nhà Hòa để lấy tiền sau đó H và Th đi đến nhà văn hóa thôn 02, xã T để uống bia và hát nhạc cùng với một số thanh niên trong thôn nhân ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ Quốc. Khoảng 15 giờ, Phạm Văn Th quay trở lại nhà ông Th mượn loa đem đến nhà văn hóa thôn để hát, nhưng khi đến ông Th còn ngũ nên Phạm Văn Th đi đến nhà ông Phạm Hải L thuê loa đem đến nhà văn hóa thôn tiếp tục uống bia, hát nhạc. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Phạm Văn Th điều khiển xe đến nhà ông Th mục đích rủ ông Th và Huỳnh Văn Gi đi nhậu tiếp, nhưng không có ông Th và Gi ở nhà, lúc này chỉ có bà Trần Thị A vợ ông Th và bà Nguyễn Thị X mẹ ông Th nằm ở nhà dưới. Phạm Văn Th đi vào cửa bên phải nhà dưới thấy có một cái quần lửng (*Loại quần 6 túi, màu rằn ri*) của Huỳnh Văn Gi treo ở góc tường, ở túi quần dưới bên phải có một cái ví da. Phạm Văn Th thấy không có người trong nhà nên đã nảy sinh ý định trộm cắp cái ví để lấy tài sản tiêu xài, Phạm Văn Th đi đến cầm cái quần rồi đem ra chiếc võng xếp đặt trước sân nằm. Tại đây, Th móc ở túi quần ra một cái ví da màu đen (*loại ví nam*), kiểm tra các ngăn kéo Th thấy có nhiều tờ tiền mệnh giá 500.000đồng (*Năm trăm ngàn đồng*). Th lấy 40 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng cất vào túi quần phía trước mà Th đang mặc, ở các ngăn ví khác có nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau

nhưng Th không lấy nữa mà bỏ cái ví vào túi quần rồi mang vào treo lại tại vị trí cũ sau đó tiếp tục ra võng nằm. Một lúc sau, Phạm Văn Th đi xe đến thôn 03, xã T để nhậu. Đến khoảng 18h30 phút cùng ngày Huỳnh Văn Gi phát hiện mất tiền nên báo cáo Công an xã T đến làm việc. Khi Công an xã T đang tiến hành làm việc thì Phạm Văn Th điều khiển xe đi về nhà, phát hiện có lực lượng Công an nên Th dựng xe ngoài ngỏ rồi chạy bộ vào trong góc sân phía bên trái nhà vứt toàn bộ số tiền vừa lấy được. Công an xã T tiến hành thu giữ được số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Tại Biên bản ghi nhận sự việc, tạm giữ vật chứng và niêm phong ngày 19/8/2019 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Phước xác định số tiền bị cáo Phạm Văn Th đã trộm cắp là 20.000.000đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Tại bản Cáo trạng số: 01/CT-VKSTP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã truy tố bị cáo Phạm Văn Th về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(Sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(Sửa đổi, bổ sung năm 2017)*, xử phạt bị cáo Phạm Văn Th từ 9 đến 12 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại anh Huỳnh Văn Gi đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Th khai nhận như sau: Để có tiền tiêu xài cho mục đích của cá nhân, lợi dụng sợ sơ hở của người bị hại, ngày 19/8/2019 bị cáo đã lén lút vào nhà ông Nguyên Th trộm cắp của anh Huỳnh Văn Gi số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Văn Th tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để khẳng định hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có tổng giá trị là 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) như đã nêu ở trên của bị cáo Phạm Văn Th đủ yếu tố cấu thành tội:*"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015*(Sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và trách nhiệm của bị cáo thì thấy: Bị cáo Phạm Văn Th có đầy đủ khả năng nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, để có tiền tiêu xài, bị cáo đã bất chấp pháp luật, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Phạm Văn Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tài sản trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại. Vì vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015*(Sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Ngoài ra, người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(Sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Bị cáo Phạm Văn Th có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng có nhân thân không tốt, nhiều lần bị kết án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân. Xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành công dân tốt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Th phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Phạm Văn Th** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015*(Sửa đổi, bổ sung năm 2017).* Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th 09 (*Chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Văn Th phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng y*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm *(Ngày 26/02/2020).* Đối với người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Tiên Phước;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước;
- Cơ quan T.H.A HS Công an H. Tiên Phước;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Tiên Phước;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Tiên Phước;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS, án văn, T.H.A.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
**( Đã ký )**

**Trà Thị Thanh Thắm**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Các Hội thẩm nhân dân** **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**